

Số: 02 /2009/QĐ-UBND

Thủ Đức, ngày 10 tháng 02 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động**  
**của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 80/2008/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Về kiện toàn tổ chức Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 1420/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức V/v Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, nhiệm kỳ 2004-2009;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức tại Công văn số 10/GPMB ngày 12 tháng 01 năm 2009 và của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 13/TTr-NV ngày 12 tháng 01 năm 2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- VP HĐND-UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- TT HĐND - UBND quận;
- Lưu (NV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Trương Văn Thống**

## **QUY CHẾ**

### **Tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2009/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức)*

## **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức.

### **Điều 2. Vị trí pháp lý**

Tên gọi: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức là đơn vị sự nghiệp công lập; được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức do Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức thành lập và chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định.

## **CHƯƠNG II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC**

### **Điều 3: Chức năng, nhiệm vụ**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức có chức năng, nhiệm vụ:

1. Lập phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;
2. Giúp Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thực hiện nhiệm vụ tại điểm a khoản 4 Điều 43 của Quy định kèm theo Quyết định số

17/2008/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án về tính chính xác, sự phù hợp chính sách của phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

3. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư; kiểm kê thực tế so sánh với tờ khai có sự tham gia của người được bồi thường và chủ sử dụng đất. Xác định tổng mức phải bồi thường cho toàn bộ diện tích đất thu hồi, toàn bộ tài sản hiện có trên đất và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác. Xác định mức bồi thường, hỗ trợ cho từng đối tượng, lưu trữ hồ sơ bồi thường, hỗ trợ của dự án theo quy định;

4. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo, đề xuất Hội đồng Bồi thường của dự án hoặc Ủy ban nhân dân quận xem xét giải quyết;

5. Phối hợp chủ đầu tư, Ủy ban nhân dân phường thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị có liên quan để bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất chính xác, đúng đối tượng;

6. Phối hợp các ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị có liên quan trên địa bàn quận để nghiên cứu, đề xuất giải quyết các trường hợp xin cứu xét hoặc khiếu nại về bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đối với các dự án trên địa bàn quận do Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận thực hiện;

7. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, chủ đầu tư lập dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;

8. Lập bản vẽ hoặc hợp đồng thuê các đơn vị tư vấn có chức năng đo vẽ hiện trạng nhà đất để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện;

9. Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp nhu cầu tái định cư của các dự án công ích trên địa bàn quận cho từng giai đoạn và kế hoạch giải quyết tái định cư cho các dự án này;

10. Phối hợp các phòng - ban tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc rao mua quỹ nhà, đất tái định cư theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố tại Chỉ thị số 32/2006/CT-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2006 về tập trung giải quyết tái định cư cho các hộ đang tạm cư trong thời gian dài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố, Quyết định số 47/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố và các quyết định sửa đổi, bổ sung khác của Ủy ban nhân dân thành phố;

11. Thường xuyên cập nhật giá cả liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nhà ở, đất ở, giá vật liệu xây dựng...);

12. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch rà soát quỹ đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất dôi dư sau khi xử lý thu hồi từ các doanh nghiệp, tổ chức; các dự án phát triển nhà thương mại có sử dụng quỹ đất công để xác định quỹ nhà, đất có thể sử dụng bố trí tái định cư;

13. Phối hợp đơn vị chức năng kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công các dự án tái định cư trên địa bàn, báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng tháo gỡ;

14. Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các phường và sở - ngành liên quan, để theo dõi, hỗ trợ các hộ dân ổn định cuộc sống sau khi di dời theo Quyết định số 156/2006/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Quỹ hỗ trợ đào tạo và giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố;

15. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết định kỳ hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, tổng kết năm của công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các sở - ngành liên quan;

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phân công.

#### **Điều 4: Cơ cấu tổ chức**

##### **1. Cán bộ lãnh đạo:**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức do Trưởng ban phụ trách, có từ 2 đến 3 Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Các Tổ chức năng, nghiệp vụ trực thuộc của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức:

- Tổ Văn phòng - Tài vụ;
- Tổ Nghiệp vụ;
- Tổ Pháp chế;
- Tổ Kiểm tra hồ sơ bồi thường và tái định cư.

##### **3. Thẩm quyền thành lập; bổ nhiệm:**

a) Thành lập, sáp nhập và sắp xếp các Tổ chức năng, nghiệp vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo đề nghị của Trưởng ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh:

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;
- Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

### **CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG**

#### **Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức**

Chế độ tiền lương của cán bộ, viên chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Quá trình công tác tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục, để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

#### **Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp kế toán**

##### **1. Chế độ phụ cấp lãnh đạo Ban:**

- Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,40.
- Phó Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,30.

##### **2. Chế độ phụ cấp Tổ chuyên môn:**

- Tổ trưởng chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,15.
- Tổ phó chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,10.

##### **3. Chế độ phụ cấp kế toán:**

- Kế toán trưởng được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,25.

Phụ trách kế toán được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,15.

Đối với trường hợp viên chức giữ nhiều chức danh được hưởng phụ cấp chức vụ thì hưởng mức phụ cấp chức vụ cao nhất.

### **CHƯƠNG IV ĐỊNH MỨC BIÊN CHẾ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 7. Định mức biên chế**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống các đơn vị sự nghiệp nhà nước, được giao định mức biên chế khung và sử dụng một phần kinh phí ngân sách (nếu có).

Tùy theo tình hình, đặc điểm công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định định mức biên chế trong tổng số biên chế sự nghiệp khác của quận được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Ngoài định mức biên chế nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận cho phép Thủ trưởng đơn vị được ký kết hợp đồng với người lao động (theo Bộ luật lao động) để hợp đồng thời vụ, khoán công việc đối với những công việc không cần bố trí biên chế thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị.

### **Điều 8. Cơ chế tài chính**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức là đơn vị sự nghiệp công lập; áp dụng cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

### **Điều 9. Nguồn kinh phí**

Kinh phí hoạt động của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận.

Trường hợp đặt biệt kinh phí trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào cân đối ngân sách quận để bổ sung kinh phí hoạt động theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận.

## **CHƯƠNG V TUYÊN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

### **Điều 10. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch quản lý và sử dụng viên chức**

Viên chức vào làm việc tại Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định tại:

- Bộ Luật Lao động;
- Pháp lệnh cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998; sửa đổi bổ sung năm 2000, năm 2003.
- Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;
- Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;
- Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;

- Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP.

### **Điều 11. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức**

Trưởng ban đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thành lập Hội đồng và thực hiện việc xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

### **Điều 12. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức**

Cán bộ, viên chức làm việc tại Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng được xét danh hiệu thi đua và khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

## **CHƯƠNG VI PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC TỔ CHỨC NĂNG**

### **Điều 13. Phân công, chế độ trách nhiệm**

#### **1. Trưởng ban:**

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ hoạt động của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan;

- Điều hành hoạt động của Ban; chỉ đạo cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt phương án tổng thể hoặc phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn quận;

- Tham gia thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo quy định tại chức năng, nhiệm vụ của Quy chế này;

- Giúp Ủy ban nhân dân quận xây dựng và ban hành quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

#### **2. Các Phó Trưởng ban**

Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

### 3. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công;
- Soạn thảo và tham mưu cho Trưởng ban ký ban hành nội quy, chức năng, nhiệm vụ cụ thể và chế độ trách nhiệm của từng tổ thuộc đơn vị;
- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị;
- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị.

### 4. Cán bộ, viên chức, nhân viên:

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng phải có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo Ban hoặc Tổ.

## **CHƯƠNG VII CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 14. Chế độ làm việc và hội họp**

#### 1. Chế độ làm việc:

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và của quận Thủ Đức.

Cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể và đeo thẻ theo quy định.

Cán bộ, viên chức, nhân viên phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, hòa nhã, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân cũng như của đồng nghiệp.

#### 2. Chế độ hội họp, báo cáo:

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa lãnh đạo Ban với các Tổ trưởng để kiểm điểm công tác trong tuần qua và triển khai công tác tuần tới.

Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên của đơn vị một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh có liên quan đến đơn vị.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận.

Hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm, sơ, tổng kết hoạt động của đơn vị được báo cáo cho Ủy ban nhân dân quận và các sở - ngành liên quan.



## **Điều 15. Quan hệ công tác**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức có các mối quan hệ công tác như sau:

### **1. Đối với Sở Tài Chính và các sở - ngành liên quan:**

- Đối với Sở Tài Chính: Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; về quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ và các biểu mẫu về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để quận thực hiện đồng bộ, thống nhất.

- Các sở - ngành có trách nhiệm hướng dẫn các lĩnh vực liên quan, tăng cường việc kiểm tra, thanh tra công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư, các lĩnh vực liên quan tại quận.

- Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận thực hiện việc báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của các sở - ngành liên quan.

### **2. Đối với Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức:**

Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận. Trưởng ban trực tiếp nhận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và báo cáo Ủy ban nhân dân quận việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

### **3. Đối với Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án:**

Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức là cơ quan Thường trực của Hội đồng, tham mưu cho Hội đồng trong công tác lập phương án tổng thể (trường hợp đã thành lập Hội đồng) và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư.

### **4. Đối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức:**

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các cơ quan khác, Trưởng ban chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

### **5. Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận:**

Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức, Trưởng ban có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân phường:

Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức phối hợp Ủy ban nhân dân phường nơi có dự án đầu tư trong việc điều tra, khảo sát hiện trạng, cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết thực hiện tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi trả tới từng hộ dân để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Thủ Đức theo quy định của Nhà nước.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Ủy ban nhân dân phường, Trưởng ban tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

## CHƯƠNG VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 16.** Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức và các cơ quan liên quan thuộc quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Trưởng ban Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đề xuất Chủ tịch Ủy Ban nhân dân quận bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế, sau khi có sự trao đổi thống nhất với Trưởng Phòng Nội Vụ quận.

Căn cứ Quy chế này, Trưởng ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận triển khai trong đơn vị và xây dựng Quy chế làm việc của Ban và các Tổ chức năng thuộc Ban, xác định nhiệm vụ cụ thể, mối quan hệ phối hợp giữa các bộ phận để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trương Văn Thống